

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 10 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thạch Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hương

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mão - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn T, sinh ngày: 02/4/1963; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; con ông: Lương Văn T1 và bà Lương Thị T1 (đều đã chết); có vợ: Lương Thị M, sinh năm 1967 và 02 con;

Tiền án: Ngày 13/9/2013, TAND huyện Quế Phong xử 02 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp chung cho cả hai tội là 09 năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng tại Bản án số 68/2013/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2019, chấp hành xong án phí, chấp hành xong án phí ngày 21/10/2013, hiện chưa chấp hành tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng và tiền truy thu 350.000 đồng; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/12/1995, TAND huyện Quế Phong xử 36 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản riêng của công dân” tại Bản án số 08/HSST; đã được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bào chữa*: Ông Nguyễn Thái Quỳnh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị hại*: Cháu Lô Thị Khánh V, sinh ngày 04/3/2009; trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Lô Văn T2, sinh năm 1984 và chị Lương Thị Mai, sinh năm 1987; đều trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lô Văn P, sinh năm 1965; trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Bà Nguyễn Thị Thủy, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Lương Văn B, sinh năm 1990. Có mặt.

+ Chị Lô Thị H, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Đều trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện UBND xã C, huyện Q*: Ông Nông Văn Huấn; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^h00 ngày 20/02/2021, Lương Văn T, trú tại: bản Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, đi ra kiểm tra ống nước của gia đình thì gặp cháu Lô Thị Khánh V, sinh ngày 04/3/2009, trú cùng bản, là trẻ em khuyết tật nặng (khuyết tật nghe, nói). Lúc này, cháu V đi theo T thì T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu V. T đã dẫn cháu V đến khu vực đồi keo của gia đình anh Lô Văn H ở cùng bản. Tại đây, T để cháu V ngồi lên một tảng đá rồi dùng hai tay giả làm động tác kéo quần xuống để cháu V làm theo. Khi cháu V cởi quần đến bàn chân thì T đứng dậy cầm tay cháu V để cháu V nằm xuống nhưng cháu V lại ngồi lên đùi của T. Lúc này, cháu V đang cầm 01 hộp sữa đưa đi từ trước. Khi cháu V uống hết hộp sữa và vứt vỏ xuống bên cạnh thì T dùng tay phải đẩy hai chân cháu V cho rộng ra rồi thò tay vào ống quần bên trái kéo dương vật ra. T liếm vào ngón trỏ bàn tay phải của mình cho ướt rồi xoa vào âm đạo của cháu V, rồi

cầm dương vật ấn vào âm đạo của cháu V nhưng do dương vật không cương cứng nên không cho vào được. T cầm dương vật tiếp tục xoa vào âm đạo của cháu V thì cháu V cầm vào dương vật của T. Một lúc sau, khi dương vật đã cương cứng thì T cho vào âm đạo của cháu V và quan hệ tình dục. T đẩy ra đẩy vào khoảng 05 lần thì xuất tinh vào trong và ngoài âm đạo cháu V. Sau đó, T vỗ vào người cháu V ra hiệu mặc quần vào rồi đưa cháu V về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình cháu Lô Thị V phát hiện trong âm hộ và trên quần cháu V có chất lỏng màu trắng. Nghi ngờ cháu V bị xâm hại tình dục nên anh Lương Văn Bình là cậu của cháu V đã đến Công an xã Châu Thôn trình báo sự việc.

Hồi 23^h15 cùng ngày, Lương Văn T đã đến Công an xã Châu Thôn đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định bộ phận sinh dục của cháu Lô Thị Khánh V và chất lỏng dính trên quần của cháu Lô Thị Khánh V.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do lập hồi 09^h00 ngày 21/02/2021 và Biên bản xác minh do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An lập hồi 07^h30 ngày 19/8/2021, thể hiện: hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực đồi keo của gia đình anh Lô Văn Hoàng ở bản Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 10/TTPY ngày 22/02/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận:“- Trên cơ thể của cháu Lô Thị Khánh V hiện tại không có dấu vết tổn thương; Bộ phận sinh dục cháu Lô Thị Khánh V không có dấu vết tổn thương; Màng trinh hình khía, lỗ màng trinh dẫn rộng, còn nguyên vẹn, chưa rách”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 11/TTPY ngày 22/02/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận:“- Hiện tại không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo của cháu Lô Thị Khánh V.”

Tại Bản kết luận giám định số 1320/C09 – TT3 ngày 05/3/2021 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an, kết luận:“Trên chiếc quần vải màu đen ghi thu của cháu Lô Thị Khánh V gửi giám định có tinh trùng người và là tinh trùng của Lương Văn T”.

*** Về vật chứng:**

Thu của cháu Lô Thị Khánh V 01 quần vải màu đen có dây buộc, hai bên quần có thêu chữ màu hồng DMSION và sọc kẻ màu hồng, quần đã qua sử dụng. Thu giữ mẫu tóc của cháu Lô Thị Khánh V và Lương Văn T, sau khi giám định đã niêm phong phần còn lại trong bì thư có dấu Viện khoa học Hình sự Bộ Công an

- Về dân trách nhiệm dân sự : Anh Lô Văn Thảo, là bố đẻ của cháu Lô Thị Khánh V, ủy quyền cho ông Lô Văn Phương là người đại diện hợp pháp cho người

bị hại, yêu cầu bị cáo Lương Văn T bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho cháu Đặng Thị Yến Nhi số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Bản cáo trạng số 187/CT-VKS-P2 ngày 24/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm g khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 142, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 15 năm đến 16 năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lương Văn T bồi thường cho cháu Lô Thị Khánh V 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn T không tranh luận về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Lương Văn T đồng ý với phần bào chữa của luật sư về tội danh và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, nhưng có mặt người đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, yêu cầu bị cáo bồi thường cho cháu Lô Thị Khánh V 20.000.000 đồng. Bị cáo Lương Văn T chấp nhận bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của đại diện người bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm Pháp luật, xin người đại diện theo ủy quyền cho đại diện hợp pháp của người bị hại tha thứ, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên; Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20^h00 ngày 20/02/2021, tại đôi keo của gia đình anh Lô Văn H ở bản Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Lương Văn T đã có hành vi giao cấu với cháu Lô Thị Khánh V, sinh ngày 04/3/2009, là trẻ em khuyết tật nặng (khuyết tật nghe, nói). Tính đến ngày 20/02/2021, cháu V mới 11 tuổi 01 tháng 18 ngày. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 02 tiền án, chưa được xóa án tích. Do đó có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Lương Văn T đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của người dưới 16 tuổi, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự xã hội ở địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo mặc dù biết hành vi của mình là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu tới quá tình hình thành nhân cách, phát triển thể chất của bị hại nhưng vì thoả mãn dục vọng cá nhân mà vẫn thực hiện tội phạm. Do đó cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung .

Về tình tiết tăng nặng: Cháu Lô Thị Khánh V là người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp xã hội cho người khuyết tật nên bị cáo Lương Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với người khuyết tật nặng” được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ các tình tiết nêu trên, xét hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, nhằm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp tư pháp: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lương Văn T để bảo đảm thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lô Văn P là người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên tòa yêu cầu bị cáo Lương Văn T bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho cháu V số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ 20.000.000 đồng cho cháu Lô Thị Khánh V.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và sức khỏe cho cháu Lô Thị Khánh V là chính đáng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường, nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng: Thu của cháu Lô Thị Khánh V 01 quần vải màu đen có dây buộc, hai bên quần có thêu chữ màu hồng DMSION và sọc kẻ màu hồng, quần đã qua sử dụng. Gia đình không yêu cầu nhận lại.

Thu giữ mẫu tóc của cháu Lô Thị Khánh V và Lương Văn T, sau khi giám định đã niêm phong phần còn lại trong bì thư có dấu Viện khoa học Hình sự Bộ Công an.

Đây là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/02/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và Điều 592 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Lương Văn T bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần và sức khỏe cho cháu Lô Thị Khánh V số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 quần vải màu đen có dây buộc, hai bên quần có thêu chữ màu hồng DMSION và sọc kẻ màu hồng, quần đã qua sử dụng; mẫu tóc của cháu Lô Thị Khánh V và Lương Văn T.

Đặc điểm tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 24/9/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; người đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, những người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, NĐDHPCBH, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thạch Hùng